

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/ HSST
Ngày 29 / 05 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Đào

Ông Lê Minh Tường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 05 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/TLST – HS ngày 23 tháng 04 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34 /2019/QĐST–HS ngày 16 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn T**, tên gọi khác: không.

Sinh năm 1997 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn N và bà Vi Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 30 tháng 03 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/03/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Hợp đến nay.

(Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn T: Ông **Nguyễn Thái Q** – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số H – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

Người bị hại: Anh **Hồ Thế T**, sinh năm 1990.

Trú tại: Khối M, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

Người làm chứng: 1. Anh **Dương Hoài Đ**, sinh năm 1979

Trú tại: Xóm H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

2. Anh **Mạc Văn T**, sinh năm 1994

Trú tại: Xóm S, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

3. Anh **Vi Đức N**, sinh năm 1998

Trú tại: Bản M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

4. Ông **Lô Văn N**, sinh năm 1966

Trú tại: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 02/3/2019, Lô Văn T đột nhập vào cửa hàng kinh doanh, sửa chữa điện thoại của anh Hồ Thế T tại Khối B, thị trấn Q, huyện Q lấy trộm các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng nhạt; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng xám; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu tím xanh, màn hình đã bị vỡ; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Mobistar, vỏ màu đen, có viền màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đỏ; 01 sạc dự phòng màu xanh; 01 pin điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia; 01 pin điện thoại di động màu đen; 01 miếng dán màn hình điện thoại; 01 củ sạc Iphone màu trắng; 01 dây sạc Iphone màu trắng; 04 thẻ sim điện thoại Mobifone chưa qua sử dụng; 01 thẻ sim điện thoại Viettel chưa qua sử dụng; 01 giá đỡ điện thoại chụp ảnh; 03 cuộn dây tai nghe chưa qua sử dụng; 01 tai nghe không dây màu trắng; 01 sạc điện thoại, nhãn hiệu OPPO; 01 sạc điện thoại Iphone; 01 dây sạc điện thoại màu đen.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 07/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Hợp xác định :

01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng nhạt, góc màn hình bên trái phía dưới bị vỡ, điện thoại không lên nguồn, máy cũ, đã qua sử dụng, có giá trị 2.200.000 đồng;

01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng xám, bị trầy xước ở các góc cạnh, màn hình điện thoại sáng kẻ sọc không bình thường, máy cũ, đã qua sử dụng, có giá trị là 2.100.000 đồng;

01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màn hình bị vỡ, phần màn hình và vỏ điện thoại bị bóc tách, vỏ màu tím xanh, hiện tại không sử dụng được, và 01 dây sạc điện thoại màu đen có giá trị là 100.000 đồng.

01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Mobistar, vỏ màu đen, viền màu vàng, máy không có pin và thẻ sim, có giá trị là 250.000 đồng.

01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đỏ, máy đã qua sử dụng, có giá trị 200.000 đồng;

01 sạc dự phòng màu xanh, có giá trị 100.000 đồng;

01 pin điện thoại di động Nokia, có giá trị 30.000 đồng;

01 pin điện thoại di động màu đen, có giá trị 40.000 đồng;

01 miếng dán màn hình điện thoại có giá trị 20.000 đồng;

01 củ sạc Iphone màu trắng, có giá trị 10.000 đồng;

01 dây sạc Iphone màu trắng, có giá trị 40.000 đồng;

04 thẻ sim điện thoại Mobifone chưa qua sử dụng, có giá trị 40.000 đồng;

01 thẻ sim điện thoại Viettel, chưa qua sử dụng, có giá trị 10.000 đồng;

01 giá đỡ điện thoại chụp ảnh, cần làm bằng inox, phần tay cầm và phần kẹp giữ điện thoại bằng nhựa màu đen, có giá trị 30.000 đồng;

03 cuộn dây tai nghe, chưa qua sử dụng, một đầu tai nghe của mỗi tai nghe có màu đỏ, xanh, đen, có giá trị 60.000 đồng;

01 cuộn dây tai nghe không dây màu trắng có giá trị 20.000 đồng;

01 sạc điện thoại OPPO bao gồm củ sạc và dây sạc màu trắng, có giá trị 50.000 đồng;

01 sạc điện thoại Iphone bao gồm củ sạc màu trắng, dây sạc màu đỏ đen, có giá trị 50.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm định giá mà Lô Văn T chiếm đoạt có giá trị là 5.350.000 (Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 30 /VKS – HS ngày 22/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Lô Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và Lô Văn T nhất trí với truy tố của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Lô Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Số tài sản của anh Hồ Thế T bị Lô Văn T chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại đầy đủ cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Thế T đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Lô Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo Lô Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo Lô Văn T hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 02 giờ ngày 02/3/2019, Lô Văn T đã trộm cắp các tài sản của anh Hồ Thế T gồm: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng nhạt; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng xám; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu tím xanh, màn hình đã bị vỡ; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Mobistar, vỏ màu đen, có viền màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đỏ; 01 sạc dự phòng màu xanh; 01 pin điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia; 01 pin điện thoại di động màu đen; 01 miếng dán màn hình điện thoại; 01 củ sạc Iphone màu trắng; 01 dây sạc Iphone màu trắng; 04 thẻ sim điện thoại Mobifone chưa qua sử dụng; 01 thẻ sim điện thoại Viettel chưa qua sử dụng; 01 giá đỡ điện thoại chụp ảnh; 03 cuộn dây tai nghe chưa qua sử dụng; 01 tai nghe không dây màu trắng; 01 sạc điện thoại, nhãn hiệu OPPO; 01 sạc điện thoại Iphone; 01 dây sạc điện thoại màu đen. Lời khai nhận của bị cáo Lô Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ gồm: Biên bản khám xét; các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong đồ vật bị tạm giữ ngày 06/03/2019 của Công an huyện Quỳnh Hợp và Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 07/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Hợp xác định: Tổng giá trị tài sản mà Lô Văn T chiếm đoạt có giá trị là 5.350.000 đồng nên có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Lô Văn T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Lô Văn T là rất nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, nhưng cũng phải xem xét giảm nhẹ một phần vì khai báo thành khẩn; bị cáo đầu thú.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, hiện nay đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Lô Văn T chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lô Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h(tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lô Văn T **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/03/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Lô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho bị cáo và bị hại biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/ 05 /2019.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ; - lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

